

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2021/HS-PT

Ngày: 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 182/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ và Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Đ, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số x, khóm H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lê Văn H và bà Trương Thị N; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 07/10/2019, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020 và ngày 27/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/3/2021; Nhân thân: Ngày 30/10/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; Đến ngày 12/12/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án là 05 năm 03 tháng tù; Tạm giữ ngày 10/4/2021; Tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Đ là đối tượng có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù Đ không chịu ăn năn hối cải mà tiếp tục trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vào sáng ngày 10/4/2021, Lê Văn Đ mượn xe mô tô biển số 66L4-5804 của bà Nguyễn Thị H1 ngụ ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nói là đi về thăm mẹ nên bà H1 đồng ý. Đ điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ N2B theo hướng từ cầu C đến cầu V. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày, khi vừa qua cầu C, Đ phát hiện ở hướng bên phải có vườn mít của ông Nguyễn Tấn P không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm mít bán lấy tiền tiêu xài. Đ điều khiển cho xe đậu trước cổng rào vườn mít rồi trèo rào vào trong dùng tay bẻ 02 trái mít mang ra bên ngoài cổng rào. Khi Đ mang 02 trái mít đi ra đến xe mô tô đang đậu chuẩn bị chạy đi thì bị ông Nguyễn Văn S phát hiện tri hô, điện thoại báo tin cho ông Nguyễn Tấn P và Công an xã T đến bắt quả tang Lê Văn Đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Thu giữ 01 (một) xe mô tô biển số 66L4-5804, số máy VTH152FMH-4012125, số khung RRHWCH4RH7A012125;
- Thu giữ và trả lại cho ông Nguyễn Tấn P 02 trái mít (loại mít Thái) có tổng trọng lượng 28,6 kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/HĐĐG-TS ngày 16/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện L, tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Giá trị định giá 02 trái mít (loại mít Thái), có tổng giá trị là 405.600 đồng.

Đối với xe mô tô, biển số 66L4 - 5804, số máy VTH152FMH-4012125, số khung RRHWCH4RH7A012125 do Đức mượn của bà Hiếu để làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, nhưng bà H1 không biết. Tuy nhiên, qua điều tra bà H1 khai mua xe này của ông Hà Văn N1 (không rõ tên, địa chỉ), hiện Cơ quan cảnh sát điều tra không tìm được chủ sở hữu để xử lý theo thẩm quyền. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện L để giải quyết theo quy định.

Tại bản án số: 10/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 10/4/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo tuyên theo luật định.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, bị cáo Lê Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 07/QĐ-VKS-P7 về việc kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L về áp dụng pháp luật và hình phạt. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp

xét xử theo thủ tục phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Đ và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Lê Văn Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện L về áp dụng pháp luật và hình phạt; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử theo thủ tục phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Đ và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, án sơ thẩm nhận định và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không đúng với quy định tại điểm a tiểu mục 7.3, mục 7 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP, ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự, gây bất lợi cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 07/QĐ-VKS-P7 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn Đ, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Đ từ 01 đến 03 tháng tù.

Bị cáo Lê Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Lê Văn Đ là đối tượng có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Ngày 10/4/2021, Lê Văn Đ tiếp tục trèo rào vào lén lút bẻ 02 trái mít của ông Nguyễn Tân P có tổng giá trị là 405.600 đồng mang ra bên ngoài công rào chuẩn bị lên xe chạy đi thì bị bắt quả tang.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Lê Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi đó đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là đối tượng đã có hai tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo phải chí thú làm ăn lương

thiện để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng bị cáo không làm được điều này mà vẫn chúng nào tặc ấy. Chỉ vì bản tính tham lam muốn có tài sản để phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Tấn P với tổng giá trị tài sản theo định giá là 405.600 đồng. Bị cáo thừa biết việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định kháng nghị một phần bản án về áp dụng pháp luật và hình phạt. Xét thấy, án sơ thẩm đã nhận định và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là chưa phù hợp với quy định tại điểm a tiểu mục 7.3, mục 7 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP, ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự, gây bất lợi cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 07/QĐ-VKS-P7 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đ, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lê Văn Đ.

[4] Từ những nội dung trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 07/QĐ-VKS-P7 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn Đ. Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Lê Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện L (02 bản);
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- CQCSĐT CA huyện L;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**